TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **19**/2023/DS-ST
Ngày: 31 - 5 - 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thật

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

Ông Trần Huy Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Kim Kúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Ngọc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 293/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2022, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: thôn Sơn L, xã Ninh A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện hợp pháp của bà T: ông **Phạm H**, sinh năm: 1961; địa chỉ: đường 16/7 phường Ninh H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. (Giấy ủy quyền ngày 22/12/2022) Có mặt.

- *Bị đơn*:

Bà **Võ Thị Thương N**, sinh năm: 1999; nơi cư trú: thôn Bình T, xã Ninh B, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn xin vắng mặt.

Bà **Phạm Thị H**, sinh năm: 1968; nơi cư trú: thôn Sơn L, xã Ninh A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn Trần Thị T là ông Phạm H trình bày:

Ngày 07/6/2022, bà Trần Thị T cho bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H mượn số tiền 100.000.000đ, hai bên lập giấy mượn tiền và ký xác nhận. Tuy nhiên, khi bà T nhiều lần yêu cầu bà N và bà H trả lại số tiền nêu trên thì họ không trả. Dó đó, bà T đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa buộc bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H phải trả một lần số tiền 100.000.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Võ Thị Thương N trình bày: Trước đây mẹ bà N là bà Phạm Thị H mượn nhiều khoản tiền của bà Trần Thị T. Ngày 07/6/2022, bà N, bà T, bà H thống nhất chốt lại số nợ và lập giấy mượn tiền. Hiện nay, bà N xác nhận bà N và bà H còn nợ của bà T 100.000.000đ. Tuy nhiên, bà H đang điều trị bệnh tại thành phố Hồ Chí Minh và bà N không có điều kiện trả nợ 01 lần nên đề nghị trả mỗi tháng 1.000.000đ, bắt đầu từ tháng 4/2023.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn bà Phạm Thị H để giải quyết vụ án nhưng bà H vắng mặt nên Tòa án không xác định được ý kiến của bà H trong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xác định Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn và bị đơn Võ Thị Thương N đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Trần Thị T, buộc bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H phải trả 100.000.000đ cho bà Trần Thị T. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bà Phạm Thị H là bị đơn đã được Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do và bị đơn bà Võ Thị Thương N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: bà Trần Thị T khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H trả tiền nợ 100.000.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Trước tháng 6 năm 2022, bà Phạm Thị H nhiều lần mượn tiền của bà Trần Thị T với nhiều khoản khác nhau. Ngày 07/6/2022, bà T bà H và con gái bà H là Võ Thị Thương N xác nhận lại số tiền nợ 100.000.000đ và lập giấy mượn tiền; nội dung, hình thức giấy mượn tiền giữa các bên xác lập cơ bản phù

hợp với quy định tại Điều 398 của Bộ luật dân sự 2015, nên Hội đồng xét xử xác định giấy mượn tiền này bản chất là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Bà Trần Thị T và bà Võ Thị Thương N xác nhận bà N và mẹ bà N là Phạm Thị H còn thiếu bà T 100.000.000đ. Mặc dù Tòa án không lấy được lời khai của bà H, tuy nhiên bà N xác nhận bà H và bà N có mượn số tiền nêu trên của bà T nhưng đến nay chưa trả. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định bà H, bà N mượn tiền của bà T và còn thiếu số tiền 100.000.000đ là có thật. Bà N, bà Hành không trả tiền cho bà T là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015. Do đó, bà T yêu cầu bà H, bà N phải trả một lần số tiền nợ 100.000.000đ, không yêu cầu trả lãi là có căn cứ và đúng quy định pháp phát luật.

[5] Bà Võ Thị Thương N đề nghị được trả mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết số tiền 100.000.000đ nhưng không được bà Trần Thị T đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà N.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị T, buộc bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H phải trả cho bà T số tiền 100.000.000đ và bị đơn phải chịu án phí theo quy định là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị T được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bà H đang bị bệnh nặng và có đơn xin giảm án phí (có xác nhận của UBND xã Ninh A) nên bà N, bà H thuộc trường hợp được giảm án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 244, Điều 264, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị T:* Buộc bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H phải trả một lần cho bà Trần Thị T số tiền 100.000.000đ *(một trăm triệu đồng)*.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. *Về án phí:* Bà Võ Thị Thương N và bà Phạm Thị H phải nộp 2.500.000đ *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trần Thị T

2.500.000đ *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005539 ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. *Quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp pháp.

** Quy định chung:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thật